

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 160/2021/HS-ST
Ngày: 03-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Yên và ông Nguyễn Thanh Luật;

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn Anh T, sinh năm 2001 tại Nam Định. Nơi cư trú: 13F/13 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S, sinh năm 1972 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1979; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Mỹ H1. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22/10/2020 đến ngày 19/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; đến ngày 25/5/2021 bị bắt, tạm giam.

2/ Trần Văn T1, sinh năm 2000 tại Bình Phước. Nơi cư trú: B193 khu phố P, phường N, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Lê Văn T2, sinh năm 1973 và bà Trần Thị H2, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 28/5/2021.

3/ Trần Thiện L, sinh năm 1999 tại Bình Dương. Nơi cư trú: 20 Lô B5, khu phố T, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Y, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/02/2021.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Tạ Văn S1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu T4, ông Bùi Xuân N và ông Phạm Văn S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 22/10/2020, xuất phát từ việc hiểu lầm ông Tạ Văn S1 có hành vi tranh giành khách với quán cà phê của gia đình mình, Phạm Văn Anh T đã rủ rê hai đối tượng Trần Văn T1 và Trần Thiện L đến tại quán cà phê “N và tình bạn” do ông Tạ Văn S1 làm chủ có địa chỉ 58/434/20 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để đập phá quán và đánh dần mặt ông S1. Thực hiện ý định trên, T1 điều khiển xe mô tô (hiện chưa xác định được biển số) chở T và L đi từ quán karaoke V (phường P, thành phố T) đến quán của ông S1. Khi đến nơi, khi thấy ông S1 đang dọn dẹp quán thì T lên tiếng chửi, thấy vậy ông S1 có nói lời xin lỗi với T. Khi nghe ông S1 xin lỗi, T liền cầm mũ bảo hiểm đánh vào đầu, vai ông S1 khoảng 2-3 cái làm vỡ mũ. T tiếp tục dùng tay đánh vào mặt và dùng chân đá vào người ông S1. Cùng lúc này, L và T1 cũng xông vào dùng tay, chân đánh ông S1. Đồng thời, L, T1 và T cũng dùng ghế, khung sắt có sẵn trong quán đập phá, gây hư hỏng các tài sản của ông S1, bao gồm: 01 tivi nhãn hiệu Asanzo loại 55inches bị bể tấm kính phía trước, 01 bình thủy điện nhãn hiệu Asanzo loại 6,2 lít, 01 tủ cá bị bể tấm kính mặt trước, 02 cái

bàn gỗ bị gãy, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 69N1 – 268.46 bị bể đồng hồ và mặt nạ. Lúc bị đánh, ông S1 bỏ chạy ra ngoài đường thì bị T đuổi theo dùng tay nắm tóc, nắm cổ áo và kẹp cổ ông S1, bắt ông S1 ngồi lên xe mô tô do T1 điều khiển chở ông S1 và T ngồi phía sau chạy về quán cà phê P của gia đình T cách quán ông S1 khoảng 100m để ông S1 xin lỗi gia đình T. Khi đến quán cà phê P, T kéo ông S1 vào quán tiếp tục dùng tay, chân đánh ông S1. Lúc này, T1 và L cũng định xông vào đánh ông S1 nhưng được ông Phạm Văn S (ba của T) và người dân can ngăn, đưa ông S1 đi bệnh viện.

Ngày 02/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận 01 tivi nhãn hiệu Asanzo loại 55inches bị bể kính màn hình có giá trị 4.400.000đồng, 01 bình thủy điện nhãn hiệu Asanzo loại 6,2 lít bị hư có giá trị 400.000đồng, 01 tấm kính (tủ cá) kích thước 0,6x1,2m bị bể có giá trị 360.000đồng, 02 cái bàn gỗ bị gãy có giá trị 320.000đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 69N1 – 268.46 bị bể đồng hồ và mặt nạ có giá trị 2.250.000đồng; tổng giá trị là 7.730.000đồng (bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngày 21/12/2020, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 630/2020/GDPY của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Tạ Văn S1 hiện tại là 09%. Ngày 22/10/2020, ông S1 có yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng gây thương tích. Đến ngày 28/02/2021, do bị hại có đơn rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKS -TA ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Phạm Văn Anh T, Trần Văn T1 và Trần Thiện L về tội “Bắt người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Anh T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và từ 01 năm đến

01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị cáo Trần Văn T1 từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị cáo Trần Thiện L từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích: Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 bị cáo là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 tivi nhãn hiệu Asanzo loại 55inches bị bể màn hình, 01 bình thủy điện nhãn hiệu Asanzo loại 6,2 lít bị hư hỏng, 02 cái bàn gỗ bị gãy và 01 khung sắt được hàn nhiều đoạn. Qua điều tra xác định đây là các tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Tạ Văn S1, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe cho ông S1 là đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, đồng thời bị hại đã được gia đình bị cáo T bồi thường số tiền 150.000.000đồng và không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn Anh T, Trần Văn T1 và Trần Thiện L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/10/2020, tại quán cà phê “N và tình bạn” có địa chỉ 58/434/20 khu phố Đ, phường B, thành phố T, bị cáo T rủ rê các bị cáo T1 và L có hành vi đập phá tài sản của bị hại Tạ Văn S1 với tổng giá trị 7.730.000đồng và bắt ông S1 lên xe chạy về quán cà phê của gia đình T trái với ý muốn của ông S1.

Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo Phạm Văn Anh T, Trần Văn T2 và Trần Thiện L về tội “Bắt người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi đập phá tài sản của bị hại, bắt ép người khác di chuyển đến địa điểm khác trái với ý muốn của họ mà không được pháp luật trao quyền là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, các bị cáo đã bất chấp hậu quả xâm phạm thân thể và tài sản của người khác, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản và quyền tự do của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, tuy nhiên cũng cần phân hóa vai trò của các bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo T là người chủ mưu, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác, bị cáo T1 trực tiếp thực hiện hành vi đập phá tài sản và cùng với T bắt bị hại chở sang địa điểm khác, bị cáo L trực tiếp thực hiện hành vi đập phá tài sản, tuy không trực tiếp thực hiện hành vi bắt người nhưng L đã đi theo với mục đích giúp sức và sau đó tiếp tục có hành vi tấn công bị hại cùng với T và T1, thể hiện bị cáo L có vai trò không đáng kể. Do đó, mức hình phạt áp dụng đối với T phải ở mức cao hơn T1, mức hình phạt áp dụng đối với T1 phải cao hơn L.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường thiệt

hại và có ông bà nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo T.

[5] Đối với hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại: Bị hại đã rút yêu cầu khởi tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định tách vụ án, quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 tivi nhãn hiệu Asanzo loại 55inches bị bể màn hình, 01 bình thủy điện nhãn hiệu Asanzo loại 6,2 lít bị hư hỏng, 02 cái bàn gỗ bị gãy và 01 khung sắt được hàn nhiều đoạn. Qua điều tra xác định đây là các tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Tạ Văn S1, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe cho ông S1 là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, đồng thời bị hại đã được gia đình bị cáo T bồi thường số tiền 150.000.000đồng và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Văn Anh T;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Trần Văn T1 và Trần Thiện L;

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Anh T, Trần Văn T1 và Trần Thiện L phạm tội “Bắt người trái pháp luật” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Anh T 09 (chín) tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2021, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020 đến ngày 19/01/2021.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 07 (bảy) tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021.

1.3. Xử phạt bị cáo Trần Thiện L 06 (sáu) tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí:

Buộc các bị cáo Phạm Văn Anh T, Trần Văn T1 và Trần Thiện L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Từ Minh Toàn